

Số: 209/QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 17 tháng 6 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Thanh Hoá

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 685/TTr-STTTT ngày 06/6/2016 và Giám đốc Sở Tư pháp tại Công văn số 677/STP-KSTTHC ngày 06/6/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 05 thủ tục hành chính được chuẩn hóa nội dung; 04 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Thanh Hoá.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Thông tin và Truyền thông, Tư pháp; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.


Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Cục KSTTHC - Bộ Tư pháp (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thị Thìn


THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH THANH HOÁ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 12092/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2016
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính đã được chuẩn hóa về nội dung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Thanh Hóa

Stt	Tên thủ tục hành chính
Lĩnh vực: Viễn thông và Internet	
1	Báo cáo tình hình cung cấp dịch vụ viễn thông Internet
2	Cấp giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng
3	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng
4	Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng
5	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Thanh Hóa

Stt	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
Lĩnh vực: Viễn thông và Internet			
1	T-THA-284630-TT	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Đã chuẩn hóa về nội dung
2	T-THA-284632-TT	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Đã chuẩn hóa về nội dung

3	T-THA-284634-TT	Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Đã chuẩn hóa về nội dung
4	-THA-284636-TT	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Đã chuẩn hóa về nội dung

PHẦN II. NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC CHUẨN HÓA THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH THANH HOÁ

(Có nội dung cụ thể của 05 thủ tục hành chính đính kèm)

**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC CHUẨN HÓA
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN
THÔNG TỈNH THANH HÓA**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 209/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2016
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Tên thủ tục hành chính: Báo cáo tình hình cung cấp dịch vụ viễn thông Internet.
Lĩnh vực: Viễn thông và Internet
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
1. Trình tự thực hiện: Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ: Tổ chức chuẩn bị hồ sơ theo đúng quy định. Bước 2. Tiếp nhận hồ sơ a. Địa điểm tiếp nhận: Bộ phận tiếp nhận Hồ sơ và trả kết quả của Sở Thông tin và Truyền thông Thanh Hóa. Địa chỉ: Số 32, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. b. Thời gian tiếp nhận: Trong giờ hành chính các ngày làm việc từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ, lễ, tết theo quy định). c. Những điểm cần lưu ý khi tiếp nhận hồ sơ: - Đối với tổ chức: Bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. - Đối với cơ quan tiếp nhận hồ sơ: + Hướng dẫn để tổ chức bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. + Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận cho tổ chức. Bước 3. Xử lý hồ sơ: Trước ngày 10 hàng tháng, các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet có trách nhiệm báo cáo trực tiếp hoặc hướng dẫn các chi nhánh, các đơn vị thành viên hoạt động trên địa bàn các tỉnh Thanh Hóa báo cáo tình hình phát triển thuê bao và dịch vụ ứng dụng Internet trong viễn thông của tháng trước đó cho các Sở Thông tin và Truyền thông Thanh Hóa. Bước 4. Trả kết quả: Không.
2. Cách thức thực hiện: - Qua mạng Internet (thư điện tử và qua trang thông tin điện tử); - Qua hệ thống bưu chính.
3. Thành phần, số lượng hồ sơ: a. Thành phần hồ sơ: Báo cáo tháng theo mẫu biểu. b. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
4. Thời hạn giải quyết: Không.
5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.
6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

a. Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Thông tin và Truyền thông Thanh Hoá.
b. Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.
c. Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Thông tin và Truyền thông Thanh Hoá.
d. Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.
7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Không.
8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.
9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Báo cáo tháng (Phụ lục 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 05/2008/TT-BTTTT ngày 12/11/2008 của Bộ Thông tin và Truyền thông).
10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.
11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: - Luật Viễn thông số 41/2009/QH12 ngày 23/11/2009, có hiệu lực ngày 01/7/2010; - Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06/4/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông; - Thông tư số 05/2008/TT-BTTTT ngày 12/11/2008 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn một số điều của Nghị định số 97/2008/NĐ-CP ngày 28/8/2008 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin điện tử trên Internet đối với dịch vụ Internet.

CÁC MẪU ĐƠN, MẪU TỜ KHAI HÀNH CHÍNH: Có.
MẪU KẾT QUẢ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Không.

- (1) Báo cáo tổng số thuê bao đang tồn tại và đang hoạt động tính đến ngày cuối cùng của kỳ báo cáo tháng.
- (2) Kể cả bằng thẻ trả trước và bằng mã truy nhập qua mạng điện thoại.
- (3) Chỉ tính thuê bao đến các tổ chức, cá nhân là người sử dụng cuối (end user).
- (4) Các điểm truy nhập công cộng khác tại cấp xã, phường như trạm y tế, thư viện, trường học, ...
- (5) Máy điện thoại cầm tay, điện thoại cố định CDMA, ...
- (6) Trường hợp có thuê bao khác cần ghi rõ là loại hình thuê bao gì, ví dụ như Wifi, Wimax...

II. Dịch vụ ứng dụng Internet trong viễn thông

1. Các dịch vụ ứng dụng Internet trong viễn thông đang cung cấp:

2. Dịch vụ thư điện tử:

- Tổng số hộp thư điện tử (account):

3. Dịch vụ gửi tin nhắn từ Internet vào mạng viễn thông di động/mạng viễn thông cố định

- Số lượng khách hàng (account):

4. Dịch vụ điện thoại Internet:

- Tên miền trang chủ cung cấp dịch vụ:
- Loại hình dịch vụ điện thoại Internet đang cung cấp:
- Địa điểm đặt các máy chủ cung cấp dịch vụ: (ghi rõ số nhà, tên đường phố, quận/huyện/thị xã, tỉnh/thành phố)
- Tổng lưu lượng điện thoại Internet:
- Số lượng và các loại thẻ điện thoại Internet đang phát hành:
 - + Thẻ trả trước: (số lượng, tổng lưu lượng theo phút)
 - + Thẻ trả sau: (số lượng, tổng lưu lượng theo phút)

Người lập biểu:

- Họ tên, đơn vị công tác, số điện thoại, địa chỉ email
- Ký (đối với trường hợp báo cáo bằng văn bản)

Thủ trưởng đơn vị

- Họ tên, chức vụ
- Ký tên, đóng dấu (trường hợp báo cáo bằng văn bản)

**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC CHUẨN HÓA
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN
THÔNG TIN THANH HÓA**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 209/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2016
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)*

Tên thủ tục hành chính: Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

Lĩnh vực: Viễn thông và Internet

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định.

Bước 2. Tiếp nhận hồ sơ:

a. Địa điểm tiếp nhận: Bộ phận tiếp nhận Hồ sơ và trả kết quả của Sở Thông tin và Truyền thông Thanh Hóa. Địa chỉ: Số 32, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

b. Thời gian tiếp nhận: Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ ngày nghỉ lễ, tết theo quy định).

c. Những điểm cần lưu ý khi tiếp nhận hồ sơ:

- Đối với tổ chức: Bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Đối với cơ quan tiếp nhận hồ sơ:

+ Hướng dẫn để tổ chức bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

+ Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận cho tổ chức.

Bước 3. Xử lý hồ sơ:

a. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định, cơ quan cấp giấy chứng nhận thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

b. Trường hợp từ chối, cơ quan cấp giấy chứng nhận có trách nhiệm thông báo bằng văn bản trong đó nêu rõ lý do từ chối cho tổ chức, cá nhân và cơ quan cấp giấy đăng ký kinh doanh biết.

Bước 4. Trả kết quả:

a. Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận Hồ sơ và trả kết quả của Sở Thông tin và Truyền thông Thanh Hóa. Địa chỉ: Số 32, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

b. Thời gian: Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ ngày nghỉ, lễ, tết theo quy định).

2. Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp tại cơ quan cấp giấy chứng nhận;

- Sử dụng dịch vụ bưu chính.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a. Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận;
- Bản sao có chứng thực giấy đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;
- Bản sao chứng thực chứng minh nhân dân của chủ điểm cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là cá nhân hoặc Bản sao chứng thực chứng minh nhân dân của người quản lý trực tiếp điểm cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp.

b. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- a. Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** Sở Thông tin và Truyền thông Thanh Hoá.
- b. Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện:** Không.
- c. Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Thông tin và Truyền thông Thanh Hoá.
- d. Cơ quan phối hợp (nếu có):** Không.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (theo Mẫu 01a/GCN và Mẫu 01b/GCN ban hành kèm theo Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT).

8. Phí, Lệ phí: Chưa quy định.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đối với chủ điểm là cá nhân: Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo Mẫu số 02a/ĐĐN-Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013;
- Đối với chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp: Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng Theo Mẫu số 02b/ĐĐN - Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

Tổ chức, cá nhân được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng khi đáp ứng các điều kiện sau đây (Khoản 2 Điều 35 Nghị định 72/2013/NĐ-CP và Điều 5 Thông tư 23/2013/TT-BTTTT):

- a. Có đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.
- b. Địa điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng cách cổng trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông từ 200 m trở lên. Quy định về khoảng cách từ địa điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tới cổng các trường học được áp dụng và được hiểu như sau:
 - Áp dụng đối với trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ

thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, trung tâm giáo dục thường xuyên, trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú;

- Được hiểu là chiều dài đường bộ ngắn nhất từ cửa chính hoặc cửa phụ của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tới cổng chính hoặc cổng phụ của trường và trung tâm nêu tại Điểm a Khoản 2 Điều 5 Thông tư 23/2013/TT-BTTTT.

c. Có biển hiệu “Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng” bao gồm tên điểm, địa chỉ, số điện thoại liên hệ, số đăng ký kinh doanh. Ngoài ra, cần thêm các thông tin khác như sau:

- Trường hợp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đồng thời là đại lý Internet, thêm các thông tin quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 9 Nghị định 72/2013/NĐ-CP.

- Trường hợp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đồng thời là điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp, thêm các thông tin quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 9 Nghị định 72/2013/NĐ-CP”.

d. Tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tối thiểu 50 m² tại các khu vực trên địa bàn Thành phố Thanh Hóa, thị xã Bim Sơn và thị xã Sầm Sơn; tối thiểu 40 m² trên địa bàn thuộc thị trấn và các xã được phân loại là đô thị loại IV, loại V trên địa bàn tỉnh; tối thiểu 30 m² trên địa bàn các đơn vị hành chính khác.

đ. Bảo đảm đủ ánh sáng, độ chiếu sáng đồng đều trong phòng máy.

e. Có thiết bị và nội quy phòng cháy, chữa cháy theo quy định về phòng, chống cháy, nổ của Bộ Công an.

g. Nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Viễn thông số 41/2009/QH12 ngày 23/11/2009, có hiệu lực ngày 01/7/2010;

- Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

- Thông tư số 23/3013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

- Quyết định số 4097/2014/QĐ-UBND ngày 24/11/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc quy định thời gian hoạt động của đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử; tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

- Quyết định số 4098/2014/QĐ-UBND ngày 24/11/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Quy trình cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

CÁC MẪU ĐƠN, MẪU TỜ KHAI HÀNH CHÍNH: Có.

MẪU KẾT QUẢ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Có.

1. Mẫu đơn đối với chủ điểm là cá nhân: Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (Mẫu số 02a/ĐĐN- Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... , ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN
HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ

(Áp dụng với chủ điểm là cá nhân)

Kính gửi: (Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh/thành phố.....
/Ủy ban nhân dân Quận, Huyện.....)

Tôi đề nghị được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động trò chơi điện tử công cộng như sau:

Phần 1. Thông tin chung

1. Họ và tên:.....
Số CMND:.....Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
Địa chỉ liên hệ:
Điện thoại: Địa chỉ thư điện tử:.....
2. Tên điểm:.....
3. Số đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:.....
4. Địa chỉ của địa điểm kinh doanh (số nhà, thôn/phố, xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thị xã/thành phố, tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương):
5. Tổng diện tích các phòng máy (m²):.....
6. Số lượng máy tính dự kiến:

Phần 2. Tài liệu kèm theo

1. Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;
2. Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân của chủ điểm;
3. Các tài liệu liên quan khác (nếu có)

Phần 3. Cam kết

Tôi xin cam kết:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tài liệu kèm theo.
2. Nếu được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, tôi cam kết giữ an ninh trật tự địa phương, tuân thủ các quy định về phòng chống cháy nổ của cơ quan công an và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng./.

CHỦ ĐIỂM
(Ký, ghi rõ họ tên)

2. Mẫu đơn đối với chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp: Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (Mẫu số 02b/ĐĐN - Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN
HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ
(Áp dụng cho chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp)

Kính gửi: (Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh/thành phố.....
Ủy ban nhân dân Quận, Huyện.....)

(Tên tổ chức, doanh nghiệp) đề nghị được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động trò chơi điện tử công cộng như sau:

Phần 1. Thông tin chung

1. Tên tổ chức, doanh nghiệp:.....
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc số quyết định thành lập của tổ chức:
Số: Ngày cấp:..... Cơ quan cấp:.....
 - Địa chỉ trụ sở chính:.....
 - Điện thoại liên hệ:..... Fax:.....
 - Địa chỉ thư điện tử:.....
2. Tên điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng:.....
3. Thông tin của người quản lý trực tiếp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:
 - Họ và tên:.....
 - Số CMND:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
 - Điện thoại liên hệ: Địa chỉ thư điện tử:
4. Địa chỉ của địa điểm kinh doanh (số nhà, thôn/phố, xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thị xã/thành phố, tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương):.....
5. Tổng diện tích các phòng máy (m²):.....
6. Số lượng máy tính dự kiến:

Phần 2. Tài liệu kèm theo

1. Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;
2. Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân của người quản lý trực tiếp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;
3. Các tài liệu liên quan khác (nếu có)

Phần 3. Cam kết

(Tên tổ chức, doanh nghiệp) xin cam kết:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tài liệu kèm theo.

2. Nếu được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo đơn này, *(tên tổ chức, doanh nghiệp)* cam kết giữ an ninh trật tự địa phương, tuân thủ các quy định về phòng chống cháy nổ của cơ quan công an và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng./.

CHỦ ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

3. Mẫu Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với chủ điểm là cá nhân (Mẫu 01a/GCN ban hành kèm theo Thông tư 23/2013/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông).

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
(UBND QUẬN/HUYỆN.....)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số GCN:.....

....., ngày tháng.....năm 20....

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ
TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG
(Có giá trị đến ngày....tháng....năm....)
Cấp lần đầu ngày.....tháng.....năm.....
Sửa đổi, bổ sung/cấp lại ngày....tháng.....năm.....

(Áp dụng đối với chủ điểm là cá nhân)

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH/THÀNH PHỐ.....
(ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN/HUYỆN.....)

CHỨNG NHẬN

Họ và tên chủ điểm:.....
Số CMND:; Ngày cấp: / / ; Nơi cấp:.....
Địa chỉ nơi ở hiện tại:.....
Điện thoại (Tel.):.....Fax:.....
Địa chỉ thư điện tử:.....
Số giấy chứng nhận ĐKKD:.....

Đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo các quy định sau đây:

1. Tên điểm:
2. Địa chỉ của điểm (số nhà, thôn/phố, xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thị xã/thành phố, tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương):.....
3. Tổng diện tích các phòng máy (m²):

Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử chỉ được hoạt động tại địa chỉ quy định tại điểm 2 Giấy chứng nhận này, không được hoạt động từ 22 giờ đêm đến 8 giờ sáng hôm sau, duy trì đáp ứng đầy đủ các điều kiện hoạt động và thực hiện các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 5 Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trong suốt thời gian hoạt động./.

GIÁM ĐỐC SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG / CHỦ TỊCH UBND QUẬN/HUYỆN
(Ký, ghi rõ họ và tên & đóng dấu)

4. Mẫu Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp (Mẫu 01b/GCN ban hành kèm theo Thông tư 23/2013/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông).

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ.....
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
(UBND QUẬN/HUYỆN.....)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng.....năm 20...

Số GCN:.....

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ
TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG
(Có giá trị đến ngày....tháng....năm....)
Cấp lần đầu ngày.....tháng.....năm.....
Sửa đổi, bổ sung/cấp lại ngày....tháng.....năm.....
(Áp dụng đối với chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp)

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH/THÀNH PHỐ.....
(ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN/HUYỆN.....)

CHỨNG NHẬN

Tên chủ điểm:.....
Số giấy chứng nhận ĐKKD hoặc số quyết định thành lập:.....
Địa chỉ trụ sở chính:.....
Điện thoại :.....Fax:.....
Địa chỉ thư điện tử:.....

Đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo các quy định sau đây:

1. Tên điểm:
2. Địa chỉ của điểm (số nhà, thôn/phố, xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thị xã/thành phố, tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương):.....
3. Người quản lý trực tiếp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:
 - a) Họ và tên:.....
 - b) Điện thoại:
 - c) Số CMND:; Ngày cấp: / / ; Nơi cấp:.....
4. Tổng diện tích các phòng máy (m²):

Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử chỉ được hoạt động tại địa chỉ quy định tại điểm 2 Giấy chứng nhận này, không được hoạt động từ 22 giờ đêm đến 8 giờ sáng hôm sau, duy trì đáp ứng đầy đủ các điều kiện hoạt động và thực hiện các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 5 Thông tư số .../2013/TT-BTTTT ngày .../12/2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trong suốt thời gian hoạt động./

GIÁM ĐỐC SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN
THÔNG/ CHỦ TỊCH UBND QUẬN/HUYỆN
(Ký, ghi rõ họ và tên & đóng dấu)

**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC CHUẨN HÓA
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN
THÔNG TỈNH THANH HÓA**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2092/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2016
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Tên thủ tục hành chính: Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

Lĩnh vực: Viễn thông và Internet

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định.

Bước 2. Tiếp nhận hồ sơ:

a. Địa điểm tiếp nhận: Bộ phận tiếp nhận Hồ sơ và trả kết quả của Sở Thông tin và Truyền thông Thanh Hóa. Địa chỉ: Số 32, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

b. Thời gian tiếp nhận: Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ ngày nghỉ, lễ, tết theo quy định).

c. Những điểm cần lưu ý khi tiếp nhận hồ sơ:

- Đối với cá nhân, tổ chức: Bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Đối với cơ quan tiếp nhận hồ sơ:

+ Hướng dẫn để tổ chức bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

+ Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận cho tổ chức.

Bước 3. Xử lý hồ sơ:

a. Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định, cơ quan cấp giấy chứng nhận thẩm định hồ sơ, cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng sửa đổi, bổ sung thay thế giấy chứng nhận cũ.

b. Trường hợp từ chối, cơ quan cấp giấy chứng nhận có trách nhiệm thông báo bằng văn bản trong đó nêu rõ lý do từ chối cho tổ chức, cá nhân biết.

Bước 4. Trả kết quả:

a. Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận Hồ sơ và trả kết quả của Sở Thông tin và Truyền thông Thanh Hóa. Địa chỉ: Số 32, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

b. Thời gian: Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ ngày nghỉ, lễ, tết theo quy định).

2. Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp tại cơ quan cấp giấy chứng nhận;

- Sử dụng dịch vụ bưu chính.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

<p>a. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận; - Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; - Các tài liệu có liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận (nếu có). <p>b. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
<p>4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p>
<p>5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.</p>
<p>6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:</p> <p>a. Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Thông tin và Truyền thông Thanh Hoá.</p> <p>b. Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.</p> <p>c. Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Thông tin và Truyền thông Thanh Hoá.</p> <p>d. Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.</p>
<p>7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (theo Mẫu 01a/GCN và Mẫu 01b/GCN ban hành kèm theo Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013).</p>
<p>8. Phí, Lệ phí: Chưa quy định.</p>
<p>9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với chủ điểm là cá nhân: Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo Mẫu số 03a/ĐĐN - Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013; - Đối với chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp: Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo Mẫu số 03b/ĐĐN - Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013.
<p>10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.</p>
<p>11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Viễn thông số 41/2009/QH12 ngày 23/11/2009, có hiệu lực ngày 01/7/2010; - Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; - Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; - Quyết định số 4097/2014/QĐ-UBND ngày 24/11/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc quy định thời gian hoạt động của đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử; tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

- Quyết định số 4098/2014/QĐ-UBND ngày 24/11/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Quy trình cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

CÁC MẪU ĐƠN, MẪU TỜ KHAI HÀNH CHÍNH: Có.
MẪU KẾT QUẢ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Có

1. Đối với chủ điểm là cá nhân: Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (Mẫu số 03a/ĐĐN - Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

... , ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM
CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG
(Áp dụng cho chủ điểm là cá nhân)

Kính gửi: (Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh/thành phố.....
/Ủy ban nhân dân Quận, Huyện.....)

Tôi đề nghị được sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động trò chơi điện tử công cộng như sau:

Phần 1. Thông tin chung

1. Họ và tên:.....
Số chứng minh nhân dân:.....Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
Điện thoại liên hệ: Địa chỉ thư điện tử:.....
2. Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:
Tên điểm:.....
Địa chỉ.....
3. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng số cấp ngàythángnăm

Phần 2. Nội dung và lý do sửa đổi, bổ sung

1. Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung:.....
.....
2. Lý do sửa đổi, bổ sung:
.....

Phần 3. Tài liệu kèm theo

- Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân của chủ điểm;
- Các tài liệu liên quan khác (nếu có).

Phần 4. Cam kết

Tôi xin cam kết:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tài liệu kèm theo.
2. Nếu được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng sửa đổi, bổ sung, tôi sẽ tiếp tục chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng theo quy định.

CHỦ ĐIỂM
(Ký, ghi rõ họ tên)

2. Đối với chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp: Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (Mẫu số 03b/ĐĐN - Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

... , ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM
CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG

(Áp dụng cho chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp)

Kính gửi: (Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh/thành phố.....
/Ủy ban nhân dân Quận, Huyện.....)

(Tên tổ chức, doanh nghiệp) đề nghị được sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động trò chơi điện tử công cộng như sau:

Phần 1. Thông tin chung

1. Tên tổ chức, doanh nghiệp:.....
 - Địa chỉ trụ sở chính:.....
 - Điện thoại liên hệ: Địa chỉ thư điện tử:.....
2. Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:
 - Tên điểm:.....
 - Địa chỉ:.....
3. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng số cấp ngày tháng năm

Phần 2. Nội dung và lý do sửa đổi, bổ sung

1. Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung:
.....
2. Lý do sửa đổi, bổ sung:
.....

Phần 3. Tài liệu kèm theo

Các tài liệu liên quan (nếu có)

Phần 4. Cam kết

(Tên tổ chức, doanh nghiệp) xin cam kết:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tài liệu kèm theo.
2. Nếu được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng sửa đổi, bổ sung, *(tên tổ chức, doanh nghiệp)* sẽ tiếp tục chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng.

CHỦ ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

3. Mẫu Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với chủ điểm là cá nhân (Mẫu 01a/GCN ban hành kèm theo Thông tư 23/2013/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông).

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
(UBND QUẬN/HUYỆN.....)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số GCN:.....

....., ngày tháng.....năm 20.....

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ
TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG
(Có giá trị đến ngày....tháng....năm....)
Cấp lần đầu ngày.....tháng.....năm.....
Sửa đổi, bổ sung/cấp lại ngày....tháng.....năm.....
(Áp dụng đối với chủ điểm là cá nhân)

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH/THÀNH PHỐ.....
(ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN/HUYỆN.....)

CHỨNG NHẬN

Họ và tên chủ điểm:.....
Số CMND:; Ngày cấp: / / ; Nơi cấp:.....
Địa chỉ nơi ở hiện tại:.....
Điện thoại (Tel.):.....Fax:.....
Địa chỉ thư điện tử:.....
Số giấy chứng nhận ĐKKD:.....

Đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo các quy định sau đây:

1. Tên điểm:
2. Địa chỉ của điểm (số nhà, thôn/phố, xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thị xã/thành phố, tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương):.....
3. Tổng diện tích các phòng máy (m²):

Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử chỉ được hoạt động tại địa chỉ quy định tại điểm 2 Giấy chứng nhận này, không được hoạt động từ 22 giờ đêm đến 8 giờ sáng hôm sau, duy trì đáp ứng đầy đủ các điều kiện hoạt động và thực hiện các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 5 Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trong suốt thời gian hoạt động/.

GIÁM ĐỐC SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG / CHỦ TỊCH UBND QUẬN/HUYỆN
(Ký, ghi rõ họ và tên & đóng dấu)

4. Mẫu Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp (Mẫu 01b/GCN ban hành kèm theo Thông tư 23/2013/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông).

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ.....
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
(UBND QUẬN/HUYỆN.....)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng.....năm 20...

Số GCN:.....

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ
TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG
(Có giá trị đến ngày....tháng....năm....)
Cấp lần đầu ngày....tháng....năm.....
Sửa đổi, bổ sung/cấp lại ngày....tháng.....năm.....
(Áp dụng đối với chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp)

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH/THÀNH PHỐ.....
(ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN/HUYỆN.....)

CHỨNG NHẬN

Tên chủ điểm:.....
Số giấy chứng nhận ĐKKD hoặc số quyết định thành lập:.....
Địa chỉ trụ sở chính:.....
Điện thoại :.....Fax:.....
Địa chỉ thư điện tử:.....

Đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo các quy định sau đây:

1. Tên điểm:
2. Địa chỉ của điểm (số nhà, thôn/phố, xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thị xã/thành phố, tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương):.....
3. Người quản lý trực tiếp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:
 - a) Họ và tên:.....
 - b) Điện thoại:
 - c) Số CMND:; Ngày cấp: / / ; Nơi cấp:.....
4. Tổng diện tích các phòng máy (m²):

Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử chỉ được hoạt động tại địa chỉ quy định tại điểm 2 Giấy chứng nhận này, không được hoạt động từ 22 giờ đêm đến 8 giờ sáng hôm sau, duy trì đáp ứng đầy đủ các điều kiện hoạt động và thực hiện các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 5 Thông tư số .../2013/TT-BTTTT ngày .../12/2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trong suốt thời gian hoạt động./

GIÁM ĐỐC SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG/ CHỦ TỊCH UBND QUẬN/HUYỆN
(Ký, ghi rõ họ và tên & đóng dấu)

**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC CHUẨN HÓA
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN**

THÔNG TIN THANH HOÁ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1092/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2016
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Tên thủ tục hành chính: Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

Lĩnh vực: Viễn thông và Internet

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định.

Bước 2. Tiếp nhận hồ sơ:

a. Địa điểm tiếp nhận: Bộ phận tiếp nhận Hồ sơ và trả kết quả của Sở Thông tin và Truyền thông Thanh Hóa. Địa chỉ: Số 32, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

b. Thời gian tiếp nhận: Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ ngày nghỉ, lễ, tết theo quy định).

c. Những điểm cần lưu ý khi tiếp nhận hồ sơ:

- Đối với cá nhân, tổ chức: Bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Đối với cơ quan tiếp nhận hồ sơ:

+ Hướng dẫn để tổ chức bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

+ Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận cho tổ chức.

Bước 3. Xử lý hồ sơ:

a. Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định, cơ quan cấp giấy chứng nhận thẩm định hồ sơ, quyết định gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

b. Trường hợp từ chối, cơ quan cấp giấy chứng nhận có trách nhiệm thông báo bằng văn bản trong đó nêu rõ lý do từ chối cho tổ chức, cá nhân biết.

Bước 4. Trả kết quả:

a. Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận Hồ sơ và trả kết quả của Sở Thông tin và Truyền thông Thanh Hóa. Địa chỉ: Số 32, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

b. Thời gian: Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ ngày nghỉ, lễ, tết theo quy định).

2. Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp tại cơ quan cấp giấy chứng nhận;

- Sử dụng dịch vụ bưu chính.
3. Thành phần, số lượng hồ sơ:
a. Thành phần hồ sơ:
- Đơn đề nghị gia hạn giấy chứng nhận;
- Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân của chủ điểm là cá nhân.
b. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.
6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:
a. Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Thông tin và Truyền thông Thanh Hoá.
b. Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.
c. Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Thông tin và Truyền thông Thanh Hoá.
d. Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.
7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (Mẫu số 05/QĐBan hành kèm theo Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013).
8. Phí, lệ phí (nếu có): Chưa quy định.
9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:
- Đối với chủ điểm là cá nhân: Đơn đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo Mẫu số 04a/ĐĐN - Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013;
- Đối với chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp: Đơn đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo Mẫu số 04b/ĐĐN - Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013.
10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.
11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:
- Luật Viễn thông số 41/2009/QH12 ngày 23/11/2009, có hiệu lực ngày 01/7/2010;
- Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;
- Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;
- Quyết định số 4097/2014/QĐ-UBND ngày 24/11/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa

về việc quy định thời gian hoạt động của đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử; tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

- Quyết định số 4098/2014/QĐ-UBND ngày 24/11/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Quy trình cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

CÁC MẪU ĐƠN, MẪU TỜ KHAI HÀNH CHÍNH: Có.

MẪU KẾT QUẢ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Có

1. Đối với chủ điểm là cá nhân: Đơn đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (Mẫu số 04a/ĐĐN - Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH
VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG
(Áp dụng cho chủ điểm cá nhân)

Kính gửi: (Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh/thành phố.....
/Ủy ban nhân dân Quận, Huyện.....)

Tôi đề nghị gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động trò chơi điện tử công cộng như sau:

Phần 1. Thông tin chung

1. Họ và tên:.....
Số chứng minh nhân dân:.....Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
Điện thoại liên hệ: Địa chỉ thư điện tử:.....
2. Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:
Tên điểm:.....
Địa chỉ:.....
3. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng số cấp ngàythángnăm

Phần 2. Lý do và thời gian đề nghị gia hạn

Lý do đề nghị gia hạn:.....
Thời gian đề nghị gia hạn:.....tháng

Phần 3. Tài liệu kèm theo

- Bản sao có chứng thực chứng minh thư nhân dân của chủ điểm;
- Các tài liệu kèm theo (nếu có).

Phần 4. Cam kết

Tôi xin cam kết:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tài liệu kèm theo.
2. Nếu được cấp gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, tôi sẽ tiếp tục chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng.

CHỦ ĐIỂM
(Ký, ghi rõ họ tên)

2. Đối với chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp: Đơn đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (Mẫu số 04b/ĐĐN - Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH
VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG**

(Áp dụng cho chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp)

Kính gửi: (Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh/thành phố.....
Ủy ban nhân dân Quận, Huyện.....)

(Tên tổ chức, doanh nghiệp) đề nghị gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động trò chơi điện tử công cộng như sau:

Phần 1. Thông tin chung

1. Tên tổ chức, doanh nghiệp:.....
Địa chỉ trụ sở chính:.....
Điện thoại liên hệ: Địa chỉ thư điện tử.....
2. Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:
Tên điểm:.....
Địa chỉ:.....
3. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng số cấp ngàythángnăm

Phần 2. Lý do và thời gian đề nghị gia hạn

Lý do:
Thời gian đề nghị gia hạn:tháng

Phần 3. Tài liệu kèm theo (nếu có)

Phần 4. Cam kết

(Tên tổ chức, doanh nghiệp) xin cam kết:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tài liệu kèm theo.
2. Nếu được cấp gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, *(Tên tổ chức, doanh nghiệp)* sẽ chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng.

CHỦ ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

3. Quyết định gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (Mẫu số 05/QĐ được ban hành theo Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông).

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
(UBND QUẬN/HUYỆN.....)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số Quyết định:.....

....., ngày.....tháng.....năm 20...

**QUYẾT ĐỊNH GIA HẠN
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP
DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG**

**GIÁM ĐỐC SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH/THÀNH PHỐ.....
(CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN/HUYỆN.....)**

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Gia hạn thời gian có hiệu lực của Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng số.....cấp ngày..... tháng..... năm.....của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng...(tên điểm), địa chỉ:.....đến ngày.....tháng.....năm.....

Điều 2. Chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**GIÁM ĐỐC SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN
THÔNG / CHỦ TỊCH UBND QUẬN/HUYỆN**
(Ký, ghi rõ họ và tên & đóng dấu)

**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC CHUẨN HÓA
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN
THÔNG TỈNH THANH HÓA**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2092/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2016
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)*

Tên thủ tục hành chính: Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

Lĩnh vực: Viễn thông và Internet

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định.

Bước 2. Tiếp nhận hồ sơ:

a. Địa điểm tiếp nhận: Bộ phận tiếp nhận Hồ sơ và trả kết quả của Sở Thông tin và Truyền thông Thanh Hóa. Địa chỉ: Số 32, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

b. Thời gian tiếp nhận: Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ ngày nghỉ, lễ, tết theo quy định).

c. Những điểm cần lưu ý khi tiếp nhận hồ sơ:

- Đối với cá nhân, tổ chức: Bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Đối với cơ quan tiếp nhận hồ sơ:

+ Hướng dẫn để tổ chức bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

+ Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận cho tổ chức.

Bước 3. Xử lý hồ sơ:

a. Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định, cơ quan cấp giấy chứng nhận thẩm định hồ sơ, cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

b. Trường hợp từ chối, cơ quan cấp giấy chứng nhận có trách nhiệm thông báo bằng văn bản trong đó nêu rõ lý do từ chối cho tổ chức, cá nhân biết.

Bước 4. Trả kết quả:

a. Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận Hồ sơ và trả kết quả của Sở Thông tin và Truyền thông Thanh Hóa. Địa chỉ: Số 32, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

b. Thời gian: Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ ngày nghỉ, lễ, tết theo quy định).

2. Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp tại cơ quan cấp giấy chứng nhận;

- Sử dụng dịch vụ bưu chính.
3. Thành phần, số lượng hồ sơ:
a. Thành phần hồ sơ: Đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận theo mẫu.
b. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.
6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:
a. Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Thông tin và Truyền thông Thanh Hoá.
b. Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.
c. Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Thông tin và Truyền thông Thanh Hoá.
d. Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.
7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (theo Mẫu 01a/GCN và Mẫu 01b/GCN ban hành kèm theo Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013).
8. Phí, lệ phí (nếu có): Chưa quy định.
9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:
- Đối với chủ điểm là cá nhân: Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo Mẫu số 06a/ĐĐN - Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013;
- Đối với chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp: Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo Mẫu số 06b/ĐĐN - Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013.
10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.
11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:
- Luật Viễn thông số 41/2009/QH12 ngày 23/11/2009, có hiệu lực ngày 01/7/2010;
- Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;
- Thông tư số 23/3013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;
- Quyết định số 4097/2014/QĐ-UBND ngày 24/11/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc quy định thời gian hoạt động của đại lý Internet và điểm truy nhập Internet

công cộng không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử; tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

- Quyết định số 4098/2014/QĐ-UBND ngày 24/11/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Quy trình cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

CÁC MẪU ĐƠN, MẪU TỜ KHAI HÀNH CHÍNH: Có.

MẪU KẾT QUẢ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Có

1. Đối với chủ điểm là cá nhân: Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (Mẫu số 06a/ĐĐN - Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

... , ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP
DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG
(Áp dụng cho chủ điểm là cá nhân)

Kính gửi: (Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh/thành phố.....
/Ủy ban nhân dân Quận, Huyện.....)

Tôi đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động trò chơi điện tử công cộng như sau:

Phần 1. Thông tin chung

1. Họ và tên của chủ điểm :.....
Số chứng minh nhân dân:.....Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
Điện thoại liên hệ: Địa chỉ thư điện tử:.....
2. Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:
Tên điểm:.....
Địa chỉ:.....
3. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng số cấp ngày tháng.....năm

Phần 2. Lý do đề nghị cấp lại

.....

Phần 3. Tài liệu kèm theo

1. Bản sao có chứng thực chứng minh thư nhân dân của chủ điểm.
2. Các tài liệu liên quan khác (nếu có).

Phần 4. Cam kết

Tôi xin cam kết:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tài liệu kèm theo.
2. Nếu được cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, tôi sẽ chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng.

CHỦ ĐIỂM
(Ký, ghi rõ họ tên)

2. Đối với chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp: Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (Mẫu số 06b/ĐĐN - Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

... , ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP
DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG

(Áp dụng cho chủ điểm là tổ chức)

Kính gửi: (Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh/thành phố.....
/Ủy ban nhân dân Quận, Huyện.....)

(Tên tổ chức, doanh nghiệp) đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động trò chơi điện tử công cộng như sau:

Phần 1. Thông tin chung

1. Tên tổ chức, doanh nghiệp:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Điện thoại liên hệ: Địa chỉ thư điện tử.....

2. Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:

Tên điểm:.....

Địa chỉ.....

3. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng số cấp ngày thángnăm

Phần 2. Lý do đề nghị cấp lại

.....

Phần 3. Tài liệu kèm theo(nếu có)

Phần 4. Cam kết

(Tên tổ chức, doanh nghiệp) xin cam kết:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tài liệu kèm theo.

2. Nếu được cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, *(Tên tổ chức, doanh nghiệp)* sẽ chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng.

CHỦ ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

3. Mẫu Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với chủ điểm là cá nhân (Mẫu 01a/GCN ban hành kèm theo Thông tư 23/2013/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông).

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
(UBND QUẬN/HUYỆN.....)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số GCN:.....

....., ngày tháng.....năm 20....

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ
TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG
(Có giá trị đến ngày....tháng....năm....)
Cấp lần đầu ngày.....tháng.....năm.....
Sửa đổi, bổ sung/cấp lại ngày....tháng.....năm.....

(Áp dụng đối với chủ điểm là cá nhân)

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH/THÀNH PHỐ.....
(ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN/HUYỆN.....)

CHỨNG NHẬN

Họ và tên chủ điểm:.....

Số CMND:; Ngày cấp: / / ; Nơi cấp:.....

Địa chỉ nơi ở hiện tại:.....

Điện thoại (Tel.):.....Fax:.....

Địa chỉ thư điện tử:.....

Số giấy chứng nhận ĐKKD:.....

Đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo các quy định sau đây:

1. Tên điểm:

2. Địa chỉ của điểm (số nhà, thôn/phố, xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thị xã/thành phố, tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương):.....

3. Tổng diện tích các phòng máy (m²):

Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử chỉ được hoạt động tại địa chỉ quy định tại điểm 2 Giấy chứng nhận này, không được hoạt động từ 22 giờ đêm đến 8 giờ sáng hôm sau, duy trì đáp ứng đầy đủ các điều kiện hoạt động và thực hiện các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 5 Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý điểm truy cập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trong suốt thời gian hoạt động./

GIÁM ĐỐC SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN
THÔNG / CHỦ TỊCH UBND QUẬN/HUYỆN
(Ký, ghi rõ họ và tên & đóng dấu)

4. Mẫu Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp (Mẫu 01b/GCN ban hành kèm theo Thông tư 23/2013/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông).

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ.....
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
(UBND QUẬN/HUYỆN.....)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng.....năm 20...

Số GCN:.....

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ
TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG
(Có giá trị đến ngày....tháng....năm....)
Cấp lần đầu ngày.....tháng.....năm.....
Sửa đổi, bổ sung/cấp lại ngày....tháng.....năm.....
(Áp dụng đối với chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp)

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH/THÀNH PHỐ.....
(ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN/HUYỆN.....)

CHỨNG NHẬN

Tên chủ điểm:.....
Số giấy chứng nhận ĐKKD hoặc số quyết định thành lập:.....
Địa chỉ trụ sở chính:.....
Điện thoại :.....Fax:.....
Địa chỉ thư điện tử:.....

Đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo các quy định sau đây:

1. Tên điểm:
2. Địa chỉ của điểm (số nhà, thôn/phố, xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thị xã/thành phố, tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương):.....
3. Người quản lý trực tiếp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:
 - a) Họ và tên:.....
 - b) Điện thoại:
 - c) Số CMND:; Ngày cấp: / / ; Nơi cấp:.....
4. Tổng diện tích các phòng máy (m²):

Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử chỉ được hoạt động tại địa chỉ quy định tại điểm 2 Giấy chứng nhận này, không được hoạt động từ 22 giờ đêm đến 8 giờ sáng hôm sau, duy trì đáp ứng đầy đủ các điều kiện hoạt động và thực hiện các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 5 Thông tư số .../2013/TT-BTTTT ngày .../12/2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trong suốt thời gian hoạt động./

**GIÁM ĐỐC SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN
THÔNG/ CHỦ TỊCH UBND QUẬN/HUYỆN**
(Ký, ghi rõ họ và tên & đóng dấu)